TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG Đ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06**/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24-01-2022
V/v: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG Đ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc C.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Th;

2. Ông Lê Vĩnh Q.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Th, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế *tham gia phiên toà:* Ông Phạm Văn Th - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Đ, Tòa án nhân dân huyện Quảng Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021, về tranh chấp "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Thị H, sinh năm 1990. Trú tại: Chư Bố 2, xã Ia phang, huyện Chư P, tỉnh Gia L; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1991. NĐKNKTT: Thôn Hạ Lang, xã Quảng P, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Nơi cư trú hiện nay: Đường 935, khóm 7, phường 1, thị xã Vĩnh Ch, tỉnh Sóc Tr; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 05 tháng 7 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án,nguyên đơn chị Hồ Thị H trình bày như sau: Giữa chị và anh Hoàng Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ia phang, huyện Chư P, tỉnh Gia L vào ngày 21 tháng 12 năm 2018. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, thường xuyên cải vã nhau. Vợ chồng sống xa nhau nên không có cơ hội vun đắp tình cảm, anh S bỏ nhà đi từ tháng 01 năm 2020 đến nay. Vợ chồng

sống ly thân hơn 1 năm nay, không ai quan tâm, chăm sóc ai, cuộc sống của ai người đó tự lo liệu. Chị Hồ Thị H xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh S nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn S.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Văn S đang cư trú tại đường 935, khóm 7, phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện Quảng Đ đã ra Quyết định ủy thác thu thập chứng cứ số 106/2021/QĐ-UTTA ngày 24 tháng 9 năm 2021 ủy thác cho Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Tr tiến hành thu thập chứng cứ theo quy định.

Tại bản tự khai ngày 28 tháng 10 năm 2021 và biên bản lấy lời khai ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án thị xã Vĩnh Ch, tỉnh Sóc Tr, bị đơn anh Hoàng Văn S trình bày: Giữa anh và chị Hồ Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ia phang, huyện Chư P, tỉnh Gia L vào ngày 21 tháng 12 năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai bên tính cách không hợp nhau, thường xuyên cải vã. Vợ chồng sống ly thân hơn 10 tháng nay. Mâu thuẫn giữa 2 vợ chồng đã trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay chị H xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do tình hình dịch bệnh Covid 19, bận công việc nên anh S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án nhân dân huyện Quảng Đ đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị Hồ Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu, không thay đổi hay bổ sung gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Đ tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn S.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viện,Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Hồ Thị H có đơn xin ly hôn bị đơn là anh Hoàng Văn S có nơi ĐKNKTT tại: Thôn Hạ Lang, xã Quảng P, huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế nên tranh chấp trên được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Hồ Thị H và anh Hoàng Văn S có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ia phang, huyện Chư P, tỉnh Gia L vào ngày 21 tháng 12 năm 2018, điều kiện và thủ tục kết hôn đúng quy định tại Điều 8 và 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của chị H thì thấy rằng vợ chồng chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng hay cải vã nhau. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống nên vợ chồng sống ly thân hơn 1 năm nay.

Nay chị H xin ly hôn anh S và anh S cũng đồng ý thuận tình ly hôn với chị H. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh S đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 51, Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ Thị H.

[3]. Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Hồ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn S.

2. Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 147 BLTTDS 2015. Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Hồ Thị H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000356 ngày 12/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Đ, chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh TT.Huế;*
- *VKSND huyện Quảng Đ;*
- *Chi cục THADS huyện Quảng Đ;*
- *UBND xã Ia p, huyện Chư P, tỉnh Gia L (Theo giấy CNKH số 111, ngày 21/12/2018);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS;*
- *Lưu án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Quốc C